

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quốc Vương và bà Mai Tường Vi.

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hương - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 15/8/2025, đối với bị cáo:

Phạm Thành C, sinh ngày 30/4/1982 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; nơi thường trú: phường T, thành phố C (nay là phường Q), tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: phường Th, thành phố C (nay là phường Q), tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị C; vợ, con chưa; tiền án: ngày 26/9/2018, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 BLHS, đến tháng 9/2024 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; nhân thân: ngày 28/8/2003, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tháng 4/2009 chấp hành xong bản án. Ngày 01/3/2012, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tháng 11/2012 chấp hành xong bản án; bị bắt khẩn cấp ngày 16/12/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- **Người làm chứng:** anh Bùi Thanh T và anh Phạm Văn H; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 12/2024, Phạm Thành C đã 03 lần bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng/gói (thanh toán chuyển khoản) cho Bùi Thanh T cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/12/2024, T nhắn tin, gọi điện qua Zalo cho C hỏi mua 01 gói ma túy “đá”. C đồng ý. Sau khi nhận được tiền, C hẹn T đến khu vực cuối đường Th, thuộc phường Th, thành phố C (nay là phường C) để giao dịch. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, C đi xe mô tô Yamaha Sirius gắn biển số 16H1-4190 đến điểm hẹn và đưa cho T 01 túi ma túy. T mang số ma túy trên về sử dụng hết một mình.

Lần thứ hai: khoảng 22 giờ ngày 13/12/2024, T nhắn tin, gọi điện qua Zalo cho C hỏi mua 01 gói ma túy “đá”. C đồng ý. Sau khi nhận được tiền, C hẹn T đến đoạn đường đầu ngõ vào nhà C ở phường T, thành phố C (nay là phường Q) để giao dịch. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C đi bộ ra đưa cho T 01 túi ma túy “đá” tại điểm hẹn trên. T mang số ma túy trên về sử dụng hết một mình.

Lần thứ 3: khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, T tiếp tục nhắn tin và gọi điện qua Zalo cho C hỏi mua 01 túi ma túy “đá”. C đồng ý. Sau khi nhận được tiền, khoảng 11 giờ cùng ngày, C hẹn T đến khu vực nhà lò thuộc phường Tr, thành phố C (nay là phường C) để lấy ma túy. C tự đi bộ đến điểm hẹn còn T nhờ anh Phạm Văn H (bạn xã hội) chở đến điểm hẹn để lấy ma túy. Sau đó T đến khu vực bãi đất trống thuộc phường Tr (nay là phường C) để sử dụng còn anh H thì đi về. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày, T bị Công an thành phố C kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 bộ sử dụng ma túy “đá” gắn 01 ống thủy tinh được uốn cong có bầu tròn và 01 túi nilon kích thước (2x2,5) cm, bên trong 02 vật này đều bám dính chất ma túy loại Methamphetamine (kết luận giám định số 1895 ngày 20/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp đối với Phạm Thành C, thu giữ: 01 điện thoại Iphone màu hồng, lắp sim số 0358442252; 01 xe mô tô gắn biển số 16H1- 4190.

Bản Cáo trạng số 2025/CT-VKSCP ngày 16/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Thành C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố. Ngoài ra C còn khai: Do ham chơi đua đòi nên C đã mua ma túy về để sử dụng và bán cho người khác. Nguồn gốc ma túy bán cho T là do C mua của người tên T1 (không biết rõ thông

tin cụ thể) tại khu vực rạp ngoài trời thuộc phường Tr, thành phố C (nay là phường C). C chia nhỏ ma túy ra để bán cho khách với giá 500.000 đồng/túi. Tiền bán ma túy C đã ăn tiêu hết, còn lại 100.000 đồng trong tài khoản ngân hàng. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Người làm chứng - anh Bùi Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra về diễn biến quá trình bị cáo C thực hiện hành vi 03 lần bán trái phép chất ma túy cho T phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo C.

Anh Phạm Văn H là người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện việc anh chở anh T đi mua ma túy của C phù hợp với lời khai của T và C.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thành C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Thành C từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng là tiền do bị cáo C phạm tội mà có và 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo; tịch thu tiêu 01 sim điện thoại thu giữ của bị cáo và 01 (một) chai nhựa, 01 (một) bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Bùi Thanh T.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của Phạm Thành C quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu, bị đục tẩy số khung, số máy cần tách ra xác minh làm rõ để xử lý sau. Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu như: biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 14 giờ 50 phút ngày 15/12/2024; biên bản niêm

phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản kiểm tra điện thoại; kết quả sao kê tài khoản, sao kê chi tiết giao dịch; kết luận giám định của của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: trong các ngày 10, 13 và 15/12/2024, tại các phường T, Cẩm Th và Cẩm Tr, thành phố C (nay là phường Q, C) Phạm Thành C đã 03 lần bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine (không rõ khối lượng) với tổng số tiền 1.500.000 đồng cho Bùi Thanh T. Ngoài ra, năm 2018 bị cáo Phạm Thành C đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên hành vi của bị cáo C đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số: 2025/CT-VKSCP 16/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố khu vực 3 - Quảng Ninh, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà lại tiếp tục có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt.

Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố đẻ bị cáo (ông Phạm Văn Q) là thương binh và đã được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng và huy chương kháng chiến nên áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có nên cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Đối với 01 (một) phong bì số: 1895/KL - KTHS còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo, bị cáo đã sử dụng vào việc bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu, bị đục tẩy số khung, số máy cần tách ra xác minh làm rõ để xử lý sau

[9] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với Bùi Thanh T có hành vi mua ma túy của C để sử dụng, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông tên T1 đã bán ma túy cho bị cáo C, nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đĩa DVD lưu trữ nội dung ghi âm thanh lời khai của bị cáo: xét thấy nội dung trong đĩa DVD là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thành C 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2024.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số: 1895/KL - KTHS còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; truy thu của Phạm Thành C số tiền thu lợi bất chính 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) và tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động thu giữ của bị cáo C; tịch thu tiêu hủy 01 (một) chai nhựa, 01 (một) bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Bùi Thanh T và 01 (một) chiếc sim (không xác định số sim) thu giữ của bị cáo C.

(Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 13/BB-THA.KV3 ngày 01/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Quảng Ninh).

Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Thành C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDKV3 – Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Hải Lê